TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** **TỈNH BT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số: 68/2023/QĐCNTTLH	*CL, ngày 08 tháng 09 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 58 và Điều 115 của Luật hôn nhân, gia đình năm 2014.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Trần Thị H và ông Nguyễn Trí T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 25 tháng 07 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 08 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Bà Trần Thị H, sinh năm 1966; địa chỉ: ấp LH, xã VB, huyện CL, tỉnh BT.

Người bị kiện: ông Nguyễn Trí T, sinh năm: 1961; địa chỉ: ấp LH, xã VB, huyện CL, tỉnh BT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 08 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 08 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị H và ông Nguyễn Trí T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị H và ông Nguyễn Trí T chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án.

Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Trí T không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: bà Trần Thị H và ông Nguyễn Trí T có một người con chung tên Nguyễn Mỷ Lam L, sinh năm 1996, đã trưởng thành đủ điều kiện nuôi sống bản thân nên bà H, ông T không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về tài sản chung: bà Trần Thị H và ông Nguyễn Trí T đều thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết gì về tài sản.

- Về nợ chung: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *VKSND huyện CL;*
- *CCTHADS huyện CL;*
- *UBND xã VB;*
- *Lưu TA.*

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG